

CÔNG TY TNHH CÂY XANH VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VIỆT YÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÂY XANH VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VIỆT YÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400960008

3. Ngày thành lập: 07/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ dân phố Đồn Lương, Thị Trấn Bích Động, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0825182999

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống phun nước chữa cháy	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Dịch vụ thi công lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị hệ thống lọc chất thải, chất bán dẫn, máy điều hoà không khí, thiết bị làm vệ sinh phòng, thiết bị điện, thiết bị phòng lạnh, thiết bị tinh chế hơi, thiết bị phòng sạch, thiết bị chống ô nhiễm môi trường, thiết bị văn phòng, và các thiết bị khác trong hệ thống xây dựng.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
7.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
9.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở doanh nghiệp)	4632
10.	Bán buôn đồ uống	4633
11.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nhựa gia dụng. Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự. Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm (có nội dung được phép lưu hành). Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ). Bán buôn ổ khóa các loại. Bán buôn đồ dùng cho nhà bếp	4649
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Trừ: Bán buôn vàng bạc đá quý	4662
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng.	4663
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Trừ: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669
21.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh	0118
22.	Trồng cây lâu năm khác	0129
23.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
24.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
25.	Chăn nuôi khác	0149
26.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: Chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị.	0161
27.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
28.	Khai thác gỗ	0220
29.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
30.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
31.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
32.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, quay phát video, sản xuất truyền hình (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
34.	Dịch vụ đóng gói	8292

35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; Hoạt động tư vấn sở hữu trí tuệ (trừ dịch vụ đại diện đến sở hữu công nghiệp); Hoạt động tư vấn vệ sinh an toàn thực phẩm	8299
36.	Hoạt động của các vườn bách thảo, bách thú và khu bảo tồn tự nhiên	9103
37.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời: Bể bơi.	9311
38.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
39.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
40.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
41.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
42.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
43.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê nhà xưởng	6810
44.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
45.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình.	7110
46.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế nội, ngoại thất công trình;	7410
48.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý	7490
49.	Cho thuê xe có động cơ	7710
50.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
51.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
52.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
53.	Chế biến và bảo quản rau quả (không hoạt động tại trụ sở doanh nghiệp)	1030
54.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
55.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
56.	Sản xuất cà phê	1077
57.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
58.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai.	1104

59.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
60.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
61.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất quần áo bảo hộ lao động; Sản xuất trang phục, nguyên liệu sử dụng có thể là bất kỳ loại nào có thể được tráng, phủ hoặc cao su hoá.	1410
62.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
63.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
64.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
65.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
66.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
67.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
68.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
69.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
70.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
71.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
72.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
73.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
74.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Dịch vụ gia công, lắp ráp linh kiện điện tử viễn thông (linh kiện điện thoại di động, máy tính bảng); Sản xuất, gia công vỏ điện thoại từ khuôn đúc nhựa	2610
75.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
76.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
77.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
78.	Bốc xếp hàng hóa Trừ: Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không.	5224
79.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
80.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ trông giữ xe đạp (kể cả xe đạp điện, xe máy điện), xe máy, xe ô tô.	5229
81.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
82.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
83.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp	5629

84.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
85.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
86.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
87.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
88.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn Chi tiết: Lắp đặt hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy	8020
89.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
90.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
91.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng.	8129
92.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130(Chính)
93.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
94.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
95.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
96.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
97.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
98.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
99.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
100.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
101.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
102.	Tái chế phế liệu	3830
103.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
104.	Xây dựng nhà để ở	4101
105.	Xây dựng nhà không để ở	4102
106.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
107.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
108.	Xây dựng công trình điện	4221
109.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
110.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
111.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị: đường, hè, biển báo giao thông, biển tên đường phố, ngõ, vườn hoa, công viên, cây xanh ven đường, đài tưởng niệm liệt sĩ, nghĩa trang nhân dân, công trình vệ sinh công cộng	4229
112.	Xây dựng công trình thủy	4291

113.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
114.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
115.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Tu bổ, tôn tạo, phục hồi các công trình di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa.	4299
116.	Phá dỡ	4311
117.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
118.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt thiết bị báo cháy, camera giám sát, chống trộm, chống đột nhập tự động	4321
119.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
120.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
121.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
122.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
123.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
124.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 2.660.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: GIÁP VĂN HÀ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/04/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024088002605

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Chàng, Xã Việt Tiến, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Chàng, Xã Việt Tiến, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: GIÁP VĂN HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh:

Sinh ngày: 28/04/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024088002605

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Chàng, Xã Việt Tiến, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Chàng, Xã Việt Tiến, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang